

NGUỒN GỐC CỦA NHỮNG BIẾN ĐỔI XÃ HỘI NÔNG THÔN VIỆT NAM VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN

TRẦN NGỌC HIÊN^(*)

Có thể nói, nông thôn nước ta là nơi khởi đầu công cuộc đổi mới. Sau 20 năm, xã hội nông thôn đã có nhiều biến đổi tích cực, nhưng cũng đã bộc lộ ngày càng rõ cái "gót chân A-sin" của một xã hội nông nghiệp lạc hậu lại trải qua sự tàn phá của nhiều cuộc chiến tranh. Sự biến đổi xã hội nông thôn là do tác động tổng hợp của nhiều nhân tố kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội..., trong đó tác động của "đô thị hóa, tích tụ ruộng đất, dồn điền đổi thửa" chỉ là một phần của tác động tổng hợp nói trên. Vì vậy, cần làm rõ nguồn gốc của những biến đổi xã hội nông thôn nước ta trong bối cảnh thời đại hiện nay. Trên cơ sở ấy mà nhận rõ những xu hướng tất yếu phát triển nông thôn nước ta trong chiến lược phát triển chung của đất nước. Đó là những nội dung chính của bài viết.

I. Nguồn gốc của những biến đổi xã hội nông thôn Việt Nam

Nhìn vào thực tiễn có thể thấy mọi biến đổi về mặt xã hội, suy đến cùng, là do tác động của nhân tố kinh tế. Các nhân tố khác đều thông qua hoạt động kinh tế mà phát huy tác động đối với sự thay đổi của xã hội.

Xã hội Việt Nam nói chung và nông thôn nói riêng chỉ thực sự bắt đầu thay đổi sâu sắc khi chuyển sang kinh tế thị trường. Bởi vì hình thái kinh tế kế hoạch hóa, Nhà nước hóa và bao cấp những năm 1975-

1985 chỉ đem lại một xã hội thụ động, với quan hệ "ban ơn-chịu ơn" và cơ chế xin - cho. Còn hình thái kinh tế thị trường trong những năm đổi mới đã làm cho cả xã hội, gia đình và mỗi cá nhân bước vào một quá trình không ngừng thay đổi. Thực tiễn nước ta từ năm 1975 đến nay đã làm bộc lộ một tính quy luật: *Hình thái kinh tế nào thì có hình thái xã hội tương tự.*

Kinh tế thị trường tác động đến sự biến đổi xã hội nông thôn từ hai

^(*) GS., TS. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

phía: từ phía phát triển kinh tế thị trường ở nông thôn và từ phía phát triển kinh tế đô thị (thông qua quá trình đô thị hóa).

a. Sự phát triển kinh tế thị trường ở nông thôn đã thúc đẩy các quá trình:

Một là, quá trình tích tụ và tập trung sản xuất và thương mại. Tích tụ ruộng đất và dồn điền đổi thửa nằm trong quá trình này. *Hai là*, quá trình phân công lao động, phát triển ngành nghề ở nông thôn về sản xuất và dịch vụ. *Ba là*, quá trình tiến bộ kỹ thuật sản xuất và đào tạo nhân lực. *Bốn là*, quá trình phát triển cơ sở hạ tầng của kinh tế và xã hội.

Các quá trình trên đều dựa vào nhau mà phát triển như một hệ thống, đã đưa đến sự biến đổi dần dần về *cơ cấu xã hội - dân cư*, về *mức sống* và *lối sống* con người ở nông thôn.

Từ xu hướng thời đại, thực tiễn đất nước hiện nay, có thể nhận rõ tác động của các quá trình nói trên có thể đưa nông thôn nước ta đi theo một trong hai hướng:

Hướng thứ nhất: nông thôn nước ta trong quá trình công nghiệp hóa đang diễn ra sự biến đổi như nông thôn các nước thời kỳ công nghiệp hóa cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, với đặc điểm nổi bật là kinh tế thị trường phát triển và lan rộng ở nông thôn, đồng thời tích tụ nhiều vấn đề xã hội gay gắt, cùng với sự tàn phá môi trường, tài nguyên. Sự phân hóa

giàu nghèo tăng lên trong nông thôn và khoảng cách chênh lệch giữa nông thôn với đô thị ngày càng lớn.

Hướng thứ hai: nông thôn nước ta sẽ thay đổi theo mô hình nông thôn đầu thế kỷ XXI, trong đó nông thôn không ngừng hiện đại hóa, văn minh hóa theo xu thế phát triển bền vững, tạo ra sự phát triển đồng thuận, thân thiện giữa tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường. Trong mô hình ấy, con người được phát triển hài hòa giữa mức sống với lối sống, hài hòa giữa cộng đồng, gia đình và cá nhân, hình thành nền văn hóa mới ở nông thôn.

Hiện nay nông thôn nước ta thực sự đang đứng trước sự lựa chọn hướng phát triển. Về mặt khách quan, xu thế thời đại mới đang *tạo ra cơ hội lớn* cho nông thôn nước ta phát triển theo hướng thứ hai. Về mặt chủ quan, vấn đề cấp bách hiện nay là Nhà nước có nắm bắt được cơ hội ấy không, thể hiện trong chính sách nông thôn mới, trong *năng lực* thực hiện chính sách nhằm đưa 70% dân số nước ta ở nông thôn tiến cùng thời đại.

Phải nói thẳng rằng, hiện giờ chính sách phát triển nông thôn còn chắp vá chưa thể hiện được tư duy mới, còn năng lực thực hiện chính sách thì vẫn chưa ra khỏi tình trạng “dò đá qua sông” và “sai đâu sửa đấy”. Đó là chưa nói những yếu kém về phẩm chất, sự lạc hậu về tư duy của nhiều cán bộ từ cấp xã trở lên mà chỉ cần điểm qua báo chí hàng

ngày cũng thấy rõ, như tình trạng “một hạt thóc phải gánh 30 khoản thu”; như công nghiệp hóa đã làm 45% nông dân Thái Bình phải bỏ nhà đi nơi khác làm ăn; lấy đất làm đường sá và khu công nghiệp, đền bù xong, bỏ mặc nông dân không nghề sinh sống, lãng phí tài nguyên thiên nhiên (ở nông thôn) vô hạn độ, việc bọn xấu lợi dụng vấn đề xuất khẩu lao động, cũng như phụ nữ đua nhau lấy chồng nước ngoài đều có nguồn gốc từ tình trạng nghèo đói lạc hậu của nông thôn.

b. Sự phát triển không ngừng của kinh tế đô thị trong công nghiệp hóa cũng tác động ngày càng tăng đến xã hội nông thôn thông qua các quá trình: *Một là*, quá trình tập trung sản xuất quy mô lớn dưới các hình thức khu công nghiệp, khu chế xuất, các vùng nguyên liệu, các công trình then chốt về điện, nước đều đòi hỏi nhiều diện tích đất đai, những nguồn nhân lực mới từ nông thôn. *Hai là*, quá trình tập trung dân cư đô thị từ nông thôn, tạo ra những luồng di dân từ nông thôn ra đô thị kiếm việc làm, hoặc định cư. *Ba là*, quá trình phát triển văn hóa, giáo dục, sự ra đời các viện nghiên cứu, các trường dạy nghề, đại học ở đô thị cũng tác động ngày càng tăng đến đời sống nông thôn xung quanh. *Bốn là*, quá trình mở rộng quan hệ đối ngoại về kinh tế và văn hóa đã lôi cuốn nông thôn phát triển theo.

Về khách quan, quá trình đô thị hóa là nhân tố tác động tích cực đến biến đổi xã hội nông thôn, nếu quản

lý nhà nước phù hợp với quy luật phát triển. Trong kinh tế thị trường *mối quan hệ giữa đô thị với nông thôn* trở thành mối quan hệ sống còn cho cả hai phía về mọi mặt: kinh tế, xã hội, môi trường. Sự phát triển kinh tế thị trường là nguồn gốc sinh ra mối quan hệ sống còn ấy. Vì vậy, *phương hướng phát triển kinh tế thị trường* quy định *thực chất* của mối quan hệ giữa đô thị với nông thôn: hoặc là cùng phát triển, cùng tiến bộ, tạo động lực cho nhau; hoặc là tạo ra khoảng cách chênh lệch ngày càng lớn về kinh tế và văn hóa, về mức sống và lối sống.

Ở nước ta cũng như các nước trên thế giới, quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa đã tác động sâu sắc và lâu dài đến sự biến đổi ở nông thôn.

Tuy nhiên, những tác động ấy đưa lại bộ mặt nông thôn rất khác nhau ở hai giai đoạn kinh tế thị trường dựa trên công nghiệp cơ khí (gọi tắt là kinh tế công nghiệp) và giai đoạn kinh tế thị trường dựa trên tri thức (gọi tắt là kinh tế tri thức).

Ở giai đoạn kinh tế công nghiệp, đô thị là nơi tập trung sản xuất quy mô lớn, được coi là “*cực tăng trưởng*” kinh tế với mục đích thu được lợi nhuận tối đa. Vì vậy, việc khai thác hết mức các vùng nguyên liệu, các nguồn tài nguyên, nguồn nhân lực ở nông thôn là điều kiện sống còn để tăng trưởng kinh tế đô thị. Sự giàu có của đô thị được trả giá bằng sự

tàn phá rừng và các vùng phụ cận, vùng nông thôn bị ô nhiễm do xây dựng các khu công nghiệp, nơi ở và việc làm của nông dân bị đảo lộn và gặp nhiều gian nan do thực hiện các dự án công nghiệp. Ở giai đoạn này, các vấn nạn về xã hội và môi trường ở đô thị đã đổ vào nông thôn, gây ra khủng hoảng kinh tế - xã hội.

Tình hình đó được cải thiện dần ở giai đoạn kinh tế tri thức, trong đó sự chuyển hướng phát triển đô thị, từ lấy tăng trưởng kinh tế làm trọng tâm sang *lấy con người làm trọng tâm*. Có thể nói, chỉ đến giai đoạn kinh tế tri thức mới xuất hiện *khả năng* thay đổi mối quan hệ giữa thành thị và nông thôn. Đây là một khả năng khách quan từ xu thế phát triển bền vững của nền kinh tế thị trường dựa trên tri thức.

Tuy nhiên, cơ hội khách quan có biến thành hiện thực trong đổi mới ở nông thôn hay không còn tùy thuộc vào điều kiện chủ quan về lãnh đạo và quản lý kinh tế - xã hội trên cả nước nói chung và các đô thị nói riêng.

II. Phương hướng phát triển xã hội nông thôn trong giai đoạn trước mắt

Ngày nay, khi nước ta chuyển sang kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế thì vấn đề phát triển xã hội nông thôn chịu tác động không chỉ của những nhân tố bên trong, mà còn chịu tác động ngày càng tăng của quốc tế và thời đại hiện nay.

Theo tính quy luật về mối quan hệ tương sinh, tương tác giữa hình

thái kinh tế với hình thái xã hội, thì phương hướng phát triển xã hội nông thôn nước ta phải hướng tới:

Một là, phát triển xã hội phải gắn bó với phát triển kinh tế thị trường tốt nhất trên mỗi bước đi. Người ta hay nói kinh tế thị trường có hai mặt tích cực và tiêu cực, nhưng cả hai mặt đó đều do con người (người dân và Nhà nước) tạo ra trong giới hạn lịch sử nhất định. Vì vậy, khi người dân và Nhà nước nhận thức được quy luật kinh tế thị trường và biết vận dụng vào đặc điểm từng giai đoạn, từng địa phương thì sẽ bảo đảm sự phồn vinh kinh tế đi đôi với tiến bộ xã hội.

Hiện nay, cơ quan quản lý nhà nước các cấp hầu như chưa nhận thức rõ quy luật kinh tế thị trường, thể hiện ở tình trạng quy hoạch thiếu căn cứ nên phải “treo” nhiều năm làm khổ dân; thể hiện người quản lý chỉ thấy việc mà ít thấy người, chỉ coi trọng thành thị mà coi nhẹ, coi thường nông thôn; thể hiện ở tình trạng khiếu nại liên miên của dân mà chậm giải quyết v.v...

Vì vậy phương hướng phát triển xã hội nông thôn đòi hỏi cải cách tổ chức và thể chế quản lý kinh tế thị trường theo tư duy hệ thống.

Hai là, định hướng phát triển bền vững kinh tế thị trường với nội hàm là sự phát triển đồng thời về kinh tế, xã hội và môi trường. Coi trọng con người và môi trường sống của con người trong phát triển kinh tế, theo hướng phát triển bền vững

mới là *thực chất* của định hướng XHCN ở nước ta.

Định hướng phát triển bền vững là xu hướng của thời đại hiện nay. Những hậu quả do phương thức kinh doanh chạy theo lợi nhuận bỏ qua những vấn đề xã hội và môi trường ở tất cả các nước đã đòi hỏi phải chuyển sang phương thức kinh doanh phát triển bền vững. Định hướng này đang trở thành những tiêu chí quốc tế trong cạnh tranh, trong thu hút đầu tư nước ngoài và phát triển thương mại quốc tế.

Nước ta mới ở giai đoạn đầu phát triển kinh tế thị trường, nhưng đã tích tụ những hậu quả của hướng phát triển kinh tế không bền vững như: khoảng cách thu nhập giữa đô thị với nông thôn tăng lên, 50% tài nguyên thiên nhiên có nguy cơ sa mạc hóa, môi trường sinh thái xấu đi. Theo các nhà khoa học quốc tế, khi nước biển lên cao 1m do quả đất nóng lên, thì 23% diện tích đất của nước ta bị ngập, hơn 17 triệu người phải di cư, chủ yếu ở 2 vùng đồng bằng lớn của nước ta.

Thử suy nghĩ: Nếu nước ta không kiên quyết chuyển sang hướng phát triển bền vững, thì vài ba thập kỷ nữa xã hội nông thôn và đất nước sẽ ra sao?

Trong thời đại ngày nay, khi kinh tế thị trường dựa trên tri thức (tức là kinh tế tri thức) mới có khả năng phát triển đồng thuận về kinh tế, xã hội và môi trường. Khả năng đó không có trong giai đoạn kinh tế

thị trường dựa trên công nghiệp cơ khí, dù trong quan hệ tư bản hay quan hệ XHCN như thực tiễn thế kỷ XX đã cho thấy rõ. Hiện nay, sự ra đời và phát triển mạnh mẽ tri thức trong toàn cầu hóa là *cơ hội chưa từng có* để giải quyết một vấn nạn lịch sử: *quan hệ chênh lệch giữa đô thị với nông thôn*. Vận dụng và phát triển tốt kinh tế tri thức là phương hướng duy nhất để phát triển hài hòa nông thôn và đô thị, để xây dựng xã hội mới như ta hằng mong muốn.

Phát triển xã hội nông thôn theo định hướng mới nằm trong định hướng phát triển kinh tế - xã hội cả nước, trong đó cái *trục xuyên suốt* là *mối quan hệ giữa đô thị với nông thôn*. Kết quả của mối quan hệ này trở thành *tiêu chí đánh giá* hiệu quả lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

Để sớm chuyển sang định hướng phát triển hài hòa giữa đô thị với nông thôn, giữa kinh tế với xã hội và môi trường trên cả nước, đòi hỏi phải có bước đột phá trong đổi mới ở một số lĩnh vực. Đó là:

1. Hình thành *tư duy hệ thống* trong cán bộ lãnh đạo và quản lý, khắc phục cho được chủ nghĩa địa phương, cục bộ, vì nền kinh tế thị trường nước ta không phải là con số cộng 64 nền kinh tế địa phương.

2. Cải cách *công tác quy hoạch* là một vấn đề cấp bách, đang gây ra lãng phí, tham nhũng trầm trọng. Chất lượng công tác quy hoạch là

đòi hỏi số một đối với Chính phủ.

3. Để phát triển theo định hướng mới, đòi hỏi đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của *chính quyền địa phương* theo hướng vừa là một mắt khâu trong hệ thống (vùng, cả nước), vừa có tính độc lập, chủ động trong phát triển.

4. Thúc đẩy mạnh tiến trình *dân chủ hóa* công khai, minh bạch, bảo đảm thực hiện dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, nhất là phát huy tính sáng tạo của trí thức và thanh niên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững ở Việt Nam. H.: Chính trị quốc gia, 2003.
2. Nguyễn Văn Tiêm (chủ biên). Giàu nghèo trong nông thôn hiện nay. H.: Nông nghiệp, 1993.
3. Lê Huy Bá. Sinh thái môi trường đất. H.: Nông nghiệp, 1996.
4. Chu Hữu Quý (chủ biên). Nông nghiệp, nông thôn Nhật Bản. H.: Sự thật, 1991.
5. Farrukh Iqbal (chủ biên), Jong-ll You. Dân chủ, kinh tế thị trường và phát triển. H.: Thế giới, 2002.
6. Jacques Généreux. Các quy luật đích thực của nền kinh tế. H.: Thế giới, 2005.
7. Đặng Kim Sơn. Ba cơ chế thị trường, nhà nước và cộng đồng ứng dụng cho Việt Nam. H.: Chính trị quốc gia, 2004.
8. Trần Ngọc Hiên (chủ biên). Đô thị hóa và chính sách phát triển đô thị trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam. H.: Chính trị quốc gia, 1998.